

Số: 51/2025/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2025/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1992

- Bị đơn: Anh Lương Hoàng H, sinh năm 1985

Cùng có địa chỉ: Thôn Y, xã N, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân gia đình thụ lý số: 42/2025/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Hoàng Thị L và bị đơn anh L1 Hoàng Hữu.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Lương Hoàng H nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai bên đương sự không có con chung.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Hoàng Thị L và anh Lương Hoàng H mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm của vụ án Hôn nhân gia đình. Ghi nhận việc chị Hoàng Thị L tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn để sung công quỹ Nhà nước. Số tiền này được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số: 0001514, ngày 16/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Chị Hoàng Thị L được hoàn trả số tiền còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (01b);
- VKSND khu vực 8 - Thái Nguyên (02b);
- Các đương sự (02b);
- Phòng THADS khu vực 8 - Thái Nguyên (01b);
- UBND xã N (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Út Lệ